



Nguyễn Thị Mắt Nâu

Nỗi Chết

Ông Lục quỳ xuống hàng ghế ngang giữa thánh đường. Ông cảm thấy trời lạc loài trước tượng Chúa nghiêng đầu, giang tay thật rộng ở trên cao.

Thường, thì ông không thích đến nhà thờ vào những lúc vắng người, cái vòm mái của nhà thờ lúc vắng, cho ông cảm giác bóp vào con tim đến nghẹt thở.

Nhưng những ngày lễ hội đông người hay những giờ cầu kinh thì khác, hàng loạt người đông đúc quỳ dưới chân Chúa trong buổi lễ, ngôi giáo đường trở thành rộn ràng, thanh thoát nhẹ nhàng trang nghiêm, dễ chịu vui tươi và ấm áp.

Biết thế, nhưng hôm nay ông tìm đến đây như tìm một giải thoát và mong được cứu rỗi linh hồn. Cái vắng vẻ của nóc giáo đường vẫn đè nặng trong ông, nhưng cái nỗi lòng buồn như nỗi chết, còn đè nặng nhiều hơn trong trái tim ông già cõi. Một nỗi buồn quỳ ma và đau khổ.



Lan, đưa con gái thứ ba, vừa ra chỉ thị “tù” ông, chỉ vì ông không cho nó vay tiền làm ăn lần nữa. Sau khi tuyên bố đã thua lỗ sạch món tiền ông đưa cho nó làm ăn năm ngoái.

Qua đầu giây điện thoại, giọng nó lạnh như lưỡi dao cứa vào giữa tim ông:

- Được thôi ba. Hôm nọ thì con có nói là ba không đưa tiền cho con thì con tự tử. Nhưng hôm nay nghĩ lại, chẳng đáng để cho con tự tử đâu. Con vẫn sống nhưng không nhìn ba nữa.

Đừng bao giờ ba đến tìm con nữa nghe ba.

Ông Lục nghe mà như không kịp hiểu, ông lấp bắp:

- Con... con nói cái gì?

Lan gất lên:

- Ba chưa nghe ra sao! Con từ ba. Chấm hết.

Và nó cúp máy.

Ông Lục không tin vào lỗi tai mình. Ông lẩm bẩm: “Có lý nào lại thế!” Và nhanh chóng đi vào phòng trong thay quần áo.

Đội lên đầu cái mũ, vội vã lái xe sang nhà con gái.

Con đường sang nhà Lan hôm nay sao dài thế. Hai bên đường vắng vẻ, mà có mấy lần ông suýt đâm vào xe khác. Chưa kể tí nữa thì vượt đèn đỏ.

Bóng cây bên đường rọi nghiêng chênh chếch cho biết trời đã sau trưa. Nắng rọi rất một bên má, ông Lục đổ mồ hôi. Chưa bao giờ ông vã mồ hôi nhiều đến thế kể từ ngày tới Mỹ. Ông có cảm giác những giọt mồ hôi chảy thành dòng, dọc theo lưng áo và hai bên nách.

Rồi cũng tới trước cửa nhà Lan.

Căn nhà sơn màu trắng, cao sang thanh khiết, có giàn hoa giấy màu tím leo đầy, phủ lòa xòa hết nửa khuôn cửa sổ xây tròn bán nguyệt.

Đậu xe, ông bước xuống, đi vào lối cửa chính.

Bước lên bậc thềm, ông gõ cửa. Dường như chẳng có ai.

Ông gõ thêm lần nữa. Chẳng có ai.

Chờ một chút, ông gõ lần thứ ba. Ngưng lại chờ...

Sau mười phút, lần này ông bấm chuông, cửa mở.

Đưa con gái ông yêu thương nhiều nhất, hiện ra, bên cạnh là đứa cháu ngoại vừa sinh nhật bảy tuổi hồi tháng trước.

Con bé Oanh thấy ông ngoại reo lên:

- Ông ngoại, ông vào đây.

Lan cau mặt, giăng tay con, quát:

- Đi vào. Ai cho mà ra đây.

Con bé xùi mặt, nhưng cố vờ thêm:

- Vào đi ông.

Lan xô con ngược trở vào:

- Đi lên lầu ngay.

Con bé lúi thủi bước đi. Ông Lục bàng hoàng chết trân tại chỗ.

Lan hất hàm:

- Ba đến đây làm gì?

Ông Lục giơ hai tay, chưa kịp mở mồm.

Lan nói thật nhanh:

- Hồi sáng con đã nói trên điện thoại, ba chưa hiểu hay sao?

Ông Lục lấp bắp:

- Vào nhà cái đã... Con này... mình từ từ nói.

Lan cụt lủn:

- Có gì đâu mà nói. Ba về đi và đừng bao giờ đến nữa, không ai rảnh tiếp ba.

Ông Lục cố trấn tĩnh:

- Con biết đấy, năm ngoái ba vét tiền, đưa con xây nhà, mua xe, mở tiệm... sau đó con tuyên bố thua lỗ hết rồi. Không trả lại ba, thì ba có còn đâu nữa chứ!?

Lan cười mỉa:

- Ba không còn, nhưng má còn. Ba phải biết hỏi bà chứ. Hai ông bà gần chết, giữ tiền để làm gì!

Và cánh cửa xập lại trước mũi ông thật mạnh.

Chưa bao giờ ông cảm thấy cuộc đời tàn bạo phũ phàng đến thế.

Bật thêm cửa như xăm tối lại.

Ông ngồi xếp xuống.

Chậu hoa bên cạnh cửa rung rinh. Mầu hoa rục rở và tro trên.

Ông sực nhớ đến bài giảng của cha sứ hồi tháng trước: “Đừng bám víu vào những buồn đau mà tìm chất sống. Hãy lắng lòng cầu xin nơi Chúa, để được Chúa ban cho bình an, lòng can đảm vượt mọi khổ đau. Đau thương là quý dữ, phải xóa sạch đi. Hãy lắng lòng trong tình yêu đời đời của Chúa. Chỉ có Chúa mà thôi”.

Ông Lục chuệnh choạng đứng lên, lết ra xe, lái về phía nhà thờ.

Đến nơi. Một mình ông lầm lũi đi trên con đường láng xi măng, có bệ đá dọc theo lối vào cửa ngạch nhà thờ.

Bước vào giữa thánh đường, quỳ xuống. Ông cảm thấy mệt làm sao!

Chúa trên cao vẫn nghiêng đầu, giang rộng hai tay trên cây thánh giá màu xanh xanh xám xám. Vòm thánh đường như bóp nghẹt trái tim ông.

Đã bao lần tim ông rỉ máu vì con rồi nhỉ? Ông đã sống một đời tử tế. Làm việc một đời, đưa tiền cho vợ, cất giữ, nuôi con.

Ông đã nuôi cả đứa cháu nội, khi ba nó, tức con trai ông tử nạn qua đời, và mẹ nó, tức con dâu ông đi lập gia đình khác. Ông hiền muộn rất nhiều vì đứa cháu mồ côi ấy, từ chuyện nó báo tin đám cưới, đến sau cả ngày nó lấy vợ ở nơi xa.

Vợ ông, người đàn bà chẳng ra khôn, chẳng ra dại. Mềm lòng và chiều con không đúng chỗ. Đã bao lần ông khuyên nhủ đừng chiều con quá mức và vô lý, chiều vô lý sẽ có ngày hậu quả, nào bà có nghe ông, và bà cứ cho như thế là thể hiện tính cách của một mẹ hiền.

Và hậu quả hôm nay... là như thế đây.

Ông lạc lõng và cô đơn ghê gớm.

Ông thấy đầu nhức từng con, máu ông rần rật. Gục đầu xuống lưng của hàng ghế trước, nước mắt ông trào ra, lưng ông run bần bật.



Sắp đến giờ kinh chiều.

Lác đác tín đồ bắt đầu đến lễ.

Ông Lục vẫn quỳ gối.

Chung quanh, người đến bắt đầu ngồi kín các hàng ghế.

Người ta thấy ông đưa tay làm dấu thánh giá. Rồi thân ông đổ gục xuống, nước mắt đầm đìa hai bên má, một dòng nước vàng vàng chảy dưới chân ông.

Tiếng người đàn bà ngồi cạnh đây la lên hốt hoảng, ngọng, khô và cứng: “Nay Chúa. Ông ấy đã được Chúa rước về!”

nguyễnthịmãnhâu

(Trích trong tuyển tập *GIỌT LỆ CHO TỬ BI*)

NGƯỜI MẸ NUÔI



*Mẹ ơi sống ở trên đời,
Nếu không còn mẹ, một đời đắng cay.*

Ngày nào cũng thế, bà Lan thu dọn mớ đồ may cũng hai giờ sáng. Dọn mặt bàn máy, đập máy may bằng mảnh vải màu, đẩy cái ghế vào lòng máy, sau đó bà đứng thẳng người, chống hai tay vào phần eo, bẻ qua bẻ lại năm bảy cái, một động tác thư giãn sau nhiều giờ cặm cụi trên chiếc máy may.

Thu đã ngủ. Ngày mai Thu lãnh bằng tốt nghiệp, bà giục con ngủ sớm hơn thường lệ.

Căn nhà nhỏ. Hai mẹ con hủ hỉ, đùm bọc chặt chiu.

Thảo, chị của Thu, đã lấy chồng. Thu đi học, buổi tối về, phụ bà vắt sô mớ đồ nhận may gia công với cái giá rẻ mạt, một đường may được tính bằng cents. Tuy biết thế nhưng bà chẳng biết làm nghề gì, cứ đáp đỏi thế này, thôi thì vẫn lo cho Thu đi học được.

Về phần Thu, biết mẹ cực khổ nuôi mình nên yêu thương mẹ một cách nồng nàn. Vì thế, tuy vắt vả, nhưng bà Lan lúc nào

cũng tươi, cho không khí gia đình vui vẻ, nhẹ nhàng, hạnh phúc. Cả hai mẹ con hạnh phúc!

Thu yêu mẹ, bà Lan cũng thế, hạnh phúc trong tình yêu của con, hy sinh không quản ngại.

Mỗi lần Thu đau, chứng đau đầu kinh niên, bà lo lắng... Bà sợ Thu vẫn số như mẹ nó, chị ruột của bà.

...Ngày tháng qua đi, bao nhiêu gian khổ.

Thảo và Thu khôn lớn. Thảo đã gả chồng. Thu vừa xong đại học, bà Lan thập phần sung sướng.

Bà vui vì hai lẽ, lẽ thứ nhất, đồng đồ may mắn sẽ hơn thường lệ, bà nghĩ tới số thù lao kha khá sẽ sắm cho Thu ít quần áo có vẻ thời trang một tí; quần áo Thu đang mặc, kiểu cộ đã xưa cũ lắm rồi.

Niềm vui thứ hai lớn hơn, ngày mai Thu lãnh bằng tốt nghiệp. Là công lao khuya sớm, là phần thưởng của tình bà áp ủ yêu con.

Bà nhìn Thu ngủ trong yêu thương trìu mến, nằm xuống cạnh con, lòng dậy lên niềm vui sướng. Trông cây đến ngày kết trái, bà hạnh phúc nôn nao đến không ngủ được...

Rồi bà nghĩ về quá khứ, quá khứ của một mối tình đầu tưởng đã chết, đêm nay bỗng hiện về...

Thấp thoáng trong tâm tưởng, hình ảnh dòng sông phản chiếu ánh hoàng hôn, con đường ngập lá, những cảnh hoang tàn của một thời hện hò xa xưa như cổ tích...

Để hai hàng nước mắt lặng lẽ chảy vào con tim câm nín đầy nhân bản.

Phải, ngày ấy cũng một thời con gái mộng mơ tình tứ, cũng uơ mơ dệt mộng cho mối tình đầu. Tình yêu thời trẻ, lao xao như lá xanh, bông bênh như nắng lụa và nồng nàn như máu đỏ trong tim....

Đột nhiên chị bà mất. Người chị đó là mẹ của Thu, của Thảo bây giờ. Chị Na, người chị ruột yêu thương, đã thay mẹ chăm sóc em là bà, mà bà Lan vẫn thường đùa với chị:

- Chị là mẹ thứ hai. Yêu em như người mẹ... vì mẹ mình mất sớm.

Thế mà sau một cơn đau đầu, chị đã mất, để lại Thảo và Thu.

Bà yêu chị Na như mẹ. Yêu cháu như con. Phân vân trước cảnh gà trống nuôi con của người anh rể hiền lương tốt bụng. Bà sợ cháu cô cút, lo cháu gặp cảnh mẹ ghẻ con chồng nên anh rể đi bước nữa, đồng thời xót xa khi liên tưởng chính mình cũng mồ côi, mất mẹ... Lại thêm bà ngoại của bà cổ xưa ghê lắm... nào biết cháu đang yêu, mà có lẽ chẳng bao giờ các cụ thời ấy biết trong đời có chuyện tình yêu!

Để trong những đêm trở giấc, nghe bà ngoại khóc chị Na, kể lẽ hình ảnh chị Na ôm chặt lấy em trong ngày mẹ mất...

Bây giờ chị Na cũng chẳng còn!

Bà Lan trần trở, khắc khoải về sự bất hạnh của những đứa con mất mẹ, để rồi sau nhiều ngày suy nghĩ, bà cắn răng hi sinh mọi tình đầu. Bà báo cho người yêu biết sẽ ở vậy, ôm ấp cháu thành con.

Những ngày tháng đầu tiên, di ruột trở thành mẹ nuôi như bà, đôi khi tiếc nuối, buồn và khóc. Những giọt nước mắt đầy mâu thuẫn.

Thời gian trôi đi, tình thương gắn bó, nhìn hai con trưởng thành, bà cố quên mọi suy nghĩ, hạnh phúc vì thấy con hạnh phúc, dần dần buồn thương cũng nguôi ngoai.

Đến nay, anh rể cũng chẳng còn. Anh qua đời sau sáu năm chị Na khuất núi. Trước khi nhắm mắt đã nói với bà những lời tình nghĩa tri ân. Anh tri ân sự hi sinh to lớn của người dì đã thay chị nuôi cháu thành con và nói điều ấy với hai người con hiếu đễ của ông. Bà Lan đã khóc và thấy sự hi sinh của bà xứng đáng.

Ngày Thảo lên xe hoa, Thảo đã ôm dì nức nở:

- Mẹ đã cho chúng con nhiều quá. Một đời hi sinh của mẹ, con không thể nào quên.

Bà đã ôm lấy Thảo, lịm đi trong nước mắt, để vừa quên vừa nhớ một quá khứ dị kỳ.

Trong bà là mâu thuẫn, là hạnh phúc pha lẫn đắng cay, là ký ức hoang tàn, là hy sinh, là bao dung, là lãng quên, và cất dấu.

Ngày mai, Thu tốt nghiệp ra trường. Bà nắm mãi, chống tay ngồi dậy. Bước tới trước bàn thờ chị, hình chị Na đã ngả màu vàng, hình anh rể rất nhỏ kể bên cũng thế. Màu vàng úa của hai dư ảnh như một tàn phai của thời gian hờ hững.

Bà nức nở gọi thầm:

- Anh chị còn đó, hay đã đầu thai kiếp khác?

Và lòng bà chùng chất ngổn ngang những hình ảnh một thời dĩ vãng...

Người tình đầu của bà cũng đã qua đời tháng trước. Ông vẫn một mình, chờ bà trong tâm nín... Trong một thoáng, bà thấy mình có lỗi và tê tái. Mảnh tâm hồn tưởng đã chết khô, nay bùng sống dậy. Bà gục xuống trong đêm... Ôi sân khấu cuộc đời!

Một hồi lâu như thế, ngừng lên nhìn ảnh chị, bà lâm râm khấn với ba người:

- Chị Na, em đã thay chị, ôm ấp, yêu con và nuôi con khôn lớn. Hồn thiêng của anh chị hãy cười và an nhiên siêu thoát... Và người yêu ơi, xin tha lỗi!

Khấn xong bà khóc. Khóc cho tâm nguyện nuôi con thay chị giờ trọn vẹn, và khóc cho quá khứ, cho hy sinh tâm nín của một mối tình.

Thu ra trường. Có việc làm, nũng nịu ôm cổ mẹ:

- Mẹ này. Con làm có tiền rồi, mẹ nghỉ đi may, hoặc chỉ may ít thôi mẹ nhé!

Bà Lan nhẹ nhàng thủ thỉ:

- Rồi con sẽ có chồng như chị Thảo. Mẹ làm việc cho vui. Bao giờ có cháu, mẹ trông cháu và không làm gì nữa... À, Tiến vẫn chờ con đấy chứ?

Thu thẹn thùng nói nhỏ:

- Dạ, anh Tiến vẫn chờ con.

Bà Lan cười nụ tinh ranh hỏi:

- Hai con vẫn yêu nhau chứ?

Thu dúm đầu vào mẹ:

- Vẫn yêu mẹ ạ... Nhưng vẫn là yêu mẹ nhất!

Qua hình ảnh Thu, bà Lan sống dậy thuở yêu đương thời trẻ. Ôm Thu vào lòng, bà lắc đầu xua đi cái trần trở hy sinh tự nguyện, một hy sinh mà bà cho là xứng đáng.

Quá khứ là im lặng, là lãng quên trong hạnh phúc và nhen nhúm muôn ngàn khắc khoải trong một con người. Quá khứ cũng đây ấp bao dung và tình yêu thương ruột thịt.

Bà Lan lịm đi trong vòng tay con gái.

Sáu tháng sau, Thu đang dự tính với bà Lan về hôn nhân với Tiến, ánh mắt Thu long lanh như bà đã long lanh, nụ cười e ấp như bà ngày xưa e ấp... Thì Thảo bộc phát chứng đau đầu và qua đời trong đột biến.

Nhìn hai cháu nhỏ, con của Thảo, bà thoát rùng mình. Bà nghĩ đến những điều mâu thuẫn. Nghĩ đến nghiệp và duyên.

Bà thương cháu ngoại, bà thương con gái, bà nghĩ đến người xưa, rồi hình dung hình ảnh bà ngoại của

bà năm xưa vật vã khi nghe tin mẹ mất sớm. Người tóc bạc khóc kẻ tóc xanh!

Bà im lặng, như mấy mươi năm im lặng trong mối tình câm nín của một NGƯỜI MẸ NUÔI máu thịt.

Bà chẳng biết mình cười hay khóc, khi nghe Thu quyết định hy sinh mối tình đầu với Tiến để ở vậy, yêu thương chăm sóc hai đứa con cô út của Thảo, chị mình.



Lịch sử tái diễn. Định mệnh cuộc đời.

Bà nhìn Thu trong lòng khó hiểu.

Ôi... sân khấu cuộc đời!

Xa xa vọng lại lời thơ nào lòng trong mùa lễ Vu Lan báo hiếu.

nguyễn thị mắt nâu

(Trích trong tập truyện *NGƯỜI CUỐI CHÂN MÂY*.)